

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	5,900 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	5.4%	13.5%

DT thuần	2024		
	19.9	YoY ▼ 7.20 ▼ 26.5%	
	tỷ VNĐ		

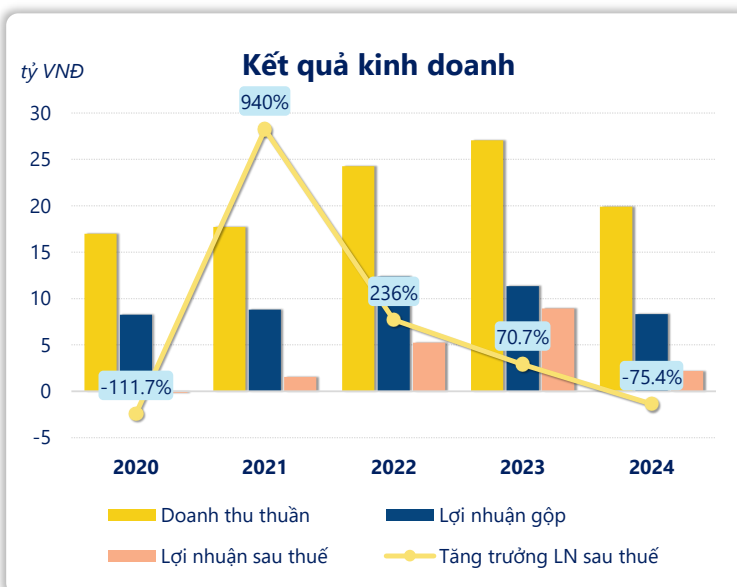
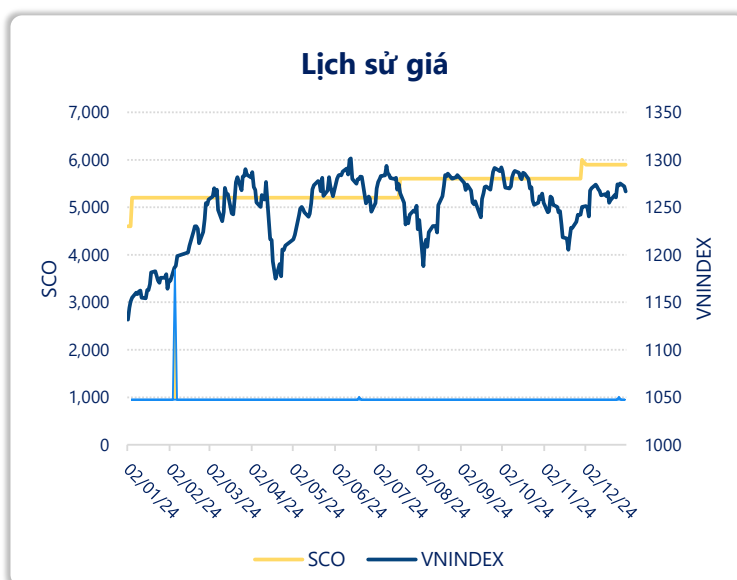
LN gộp	2024		
	8.33	YoY ▼ 2.97 ▼ 26.6%	
	tỷ VNĐ		

LN thuần	2024		
	2.17	YoY ▼ 1.95 ▼ 47.4%	
	tỷ VNĐ		

LN sau thuế	2024		
	2.19	YoY ▼ 6.74 ▼ 75.4%	
	tỷ VNĐ		

ROE	2024		
	-2.7%	+/- YoY ▲ 7.7%	

ROA	2024		
	17.4%	+/- YoY ▼ 39.9%	

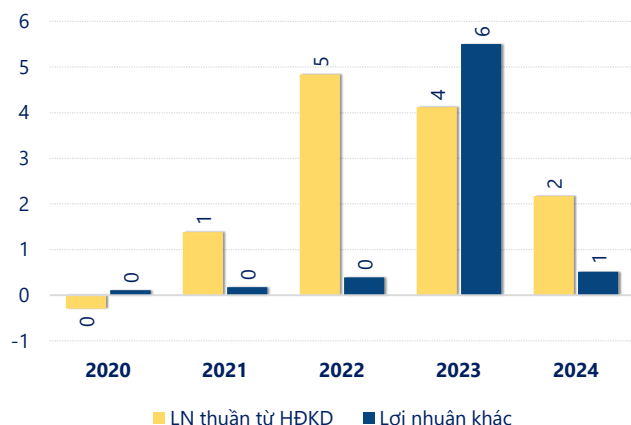


Năm **2024**, **SCO** ghi nhận doanh thu thuần **19.89** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **2.19** tỷ đồng, lần lượt **giảm 26.5%** và **giảm 75.4%** so với năm trước.

Với sự sụt giảm của doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế cùng với **ROE** là **-2.74%**, cho thấy kết quả kinh doanh và hiệu quả hoạt động kém hiệu quả. Là một tín hiệu cảnh báo về sức khỏe tài chính của công ty.

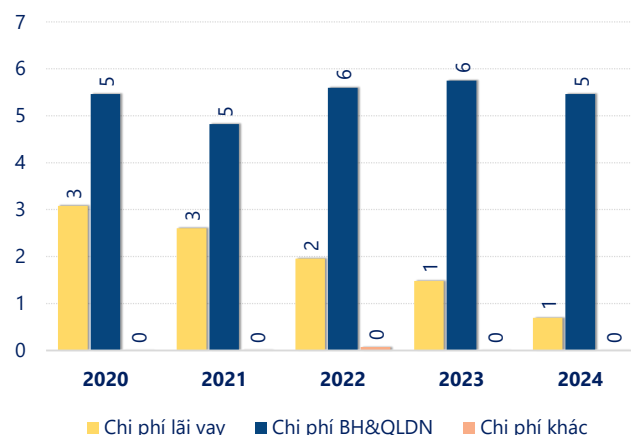
tỷ VNĐ

Cơ cấu lợi nhuận



tỷ VNĐ

Cơ cấu chi phí

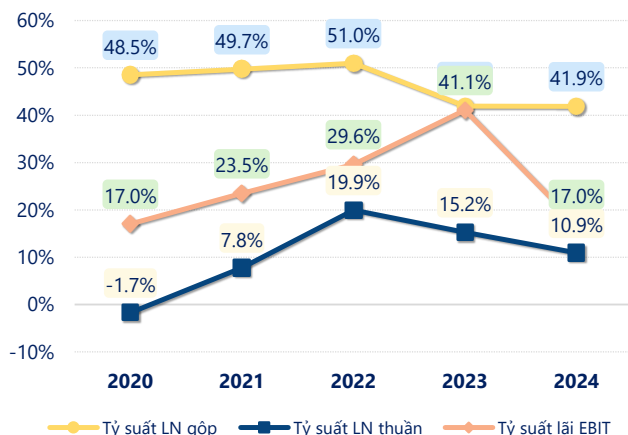


Năm **2024**, **SCO** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **2.17** tỷ đồng, **giảm đi 1.96** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (2.44 tỷ đồng) là 0.28 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

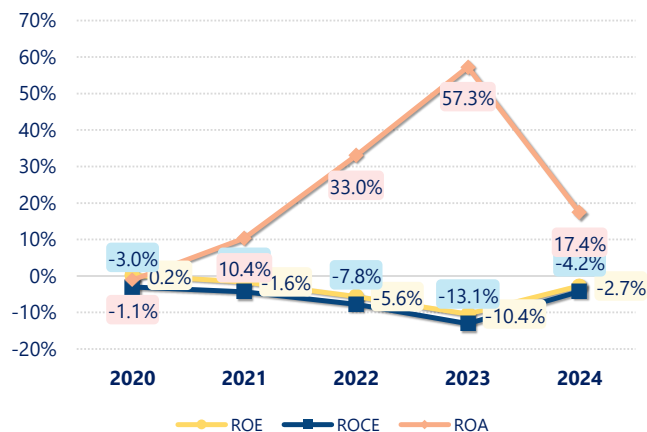
Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **0.70** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **5.46** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.00** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của SCO năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **-2.74%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.

Tỷ suất lợi nhuận



Tỷ suất sinh lợi



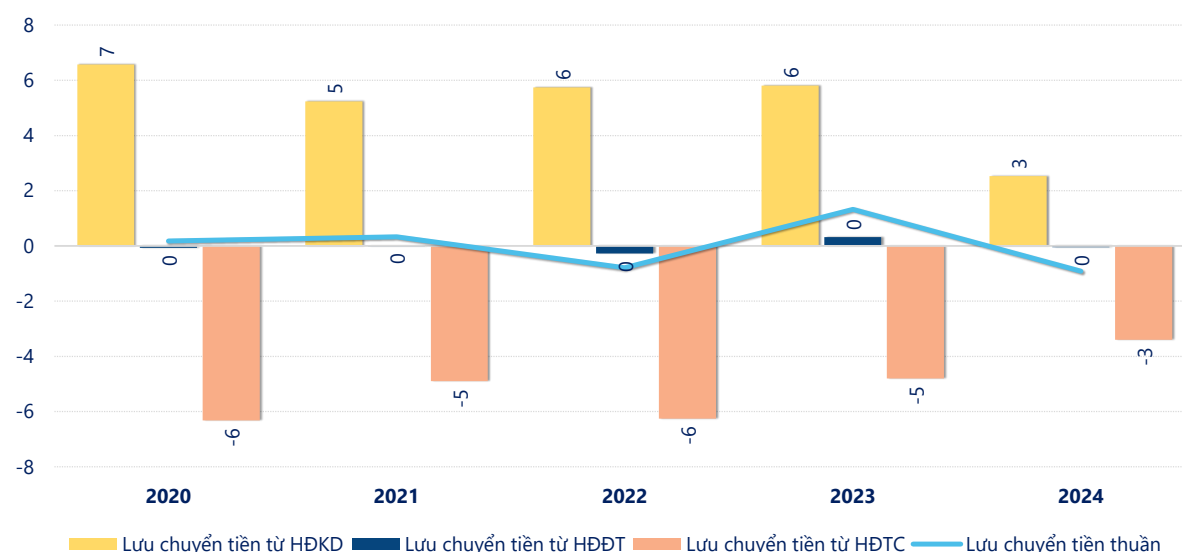
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	17.0	17.7	24.3	27.1	19.9
Giá vốn hàng bán	8.74	8.91	11.9	15.7	11.6
Lợi nhuận gộp	8.24	8.80	12.4	11.3	8.33
Doanh thu HĐTC	0.01	0.00	0.02	0.02	0.00
Chi phí TC	3.08	2.60	1.96	1.48	0.70
Chi phí lãi vay	3.08	2.60	1.96	1.48	0.70
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	2.54	2.18	2.58	2.68	2.39
Chi phí QLDN	2.93	2.64	3.01	3.07	3.07
LN thuần từ HĐKD	-0.29	1.38	4.84	4.12	2.17
Lợi nhuận khác	0.11	0.18	0.39	5.50	0.51
LN trước thuế	-0.19	1.56	5.23	9.63	2.68
Lợi nhuận sau thuế	-0.19	1.56	5.23	8.93	2.19
LNST của CĐ cty mẹ	-0.19	1.56	5.23	8.93	2.19

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của SCO bằng **-0.91** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (1.32 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **2.53** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-0.05** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-3.40** tỷ đồng.